

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lành Văn Huê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tuấn

2. Bà Triệu Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Hữu Đ, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1994 tại huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Phúc H và con bà Đặng Thị T; vợ: Lưu Thị Q, sinh năm 1995; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 26/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

- Người bào chữa: Bà Lương Thị Hương Lan - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đặng Thị T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Võ N, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/12/2019, tại thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Hoàng Hữu Đ đã có hành vi vận chuyển 30kg pháo nổ trên xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75. Nguồn gốc số pháo trên Đ mua của người phụ nữ Trung Quốc không quen biết tại thôn Q, xã Y, huyện L, với giá 300 nhân dân tệ, mục đích Đ mang về nhà ở Thôn K, xã L, huyện Võ N, tỉnh Thái Nguyên để đốt.

Tại biên bản xác định trọng lượng, chủng loại pháo ngày 29/12/2019 xác định số pháo bị thu giữ gồm 18 giàn pháo, loại 36 quả/giàn; 01 giàn pháo loại 100 quả/giàn và 24 quả pháo trứng. Có tổng trọng lượng là 30kg.

Tại bản Kết luận giám định số 42/KL-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSVQ ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo Hoàng Hữu Đ có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c, khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hữu Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 06 giờ ngày 29/12/2019, Đường một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75 từ nhà ở Thôn K, xã L, huyện Võ N, tỉnh Thái Nguyên đến cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, với ý định đi sang Trung Quốc mua pháo về để đốt trong dịp Tết. Khi đến khu vực cửa khẩu Chi Ma, Đường để xe mô tô ở bãi đất gần biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc thôn Q, xã Y, huyện L và đi bộ theo đường mòn sang Trung Quốc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đường vào một quán tạp hóa ở chợ Ái Điểm, Trung Quốc gặp một người phụ nữ Trung Quốc khoảng 40 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) hỏi mua pháo. Sau khi trao đổi hỏi giá các loại pháo, Đường đặt mua 18 giàn pháo loại 36 quả/giàn, 01 giàn pháo loại 100 quả/giàn và 24 quả pháo trứng với giá 300 nhân dân tệ tiền Trung Quốc. Do không có tiền Trung Quốc nên Đường bảo người phụ nữ mang pháo sang Việt Nam và Đ sẽ đi đổi tiền để trả, người phụ nữ đó đồng ý. Đ đi bộ theo đường mòn về Việt Nam, đến nơi để xe, Đ lấy xe và đi ra khu vực cửa khẩu Chi Ma, gặp một người phụ nữ Việt Nam khoảng 40 tuổi (không quen, biết) đổi 1.200.000đ được 300 nhân dân tệ. Sau đó, Đ quay lại khu vực đường mòn cách biên giới khoảng 45m, thuộc địa phận thôn Q, xã Y, huyện L, gặp người phụ nữ Trung Quốc để nhận số pháo đã đặt mua, Đ trả cho người đó 300 nhân dân tệ, rồi Đường buộc bao tải pháo vào phía sau yên xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75, lúc này khoảng 17h. Do trời còn sáng, nên Đường chờ đến tối, Đ điều

hiển xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75 vận chuyển số pháo trên về nhà theo quốc lộ 1B, khi đi đến địa phận thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 bao tải dừa màu xanh, 18 giàn pháo loại 36 quả/giàn, 01 giàn pháo loại 100 quả/giàn, 24 quả pháo trứng; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75, nhãn hiệu YAMAHA; 01 điện thoại cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màn hình bị vỡ, xây xước nhiều chỗ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 20F1-452.75, số 035662 mang tên Đoàn Văn T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ từ 15 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime, màn hình bị vỡ, xây xước nhiều chỗ, máy cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu Đ: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Hoàng Hữu Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa lớp 3 nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị 15 tháng tù cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đối với các đề nghị khác người bào chữa nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên tranh luận: Hành vi vận chuyển với khối lượng pháo của bị cáo là không nhỏ, gần kịch mức khối lượng của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, với mục đích mua về để đốt trong dịp tết nguyên đán sẽ gây nhiều bất ổn đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, đề nghị của người bào chữa không phù hợp với hành vi của bị cáo.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến tranh luận gì thêm đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng bị thu giữ, phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định số pháo thu giữ của Hoàng Hữu Đ đều có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Hoàng Hữu Đ đã thực hiện hành vi mua 30kg pháo nổ các loại tại: thôn Q, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là mặt hàng Nhà nước cấm vận chuyển với mục đích mang về để đốt trong dịp tết. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Hoàng Hữu Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đi ngược lại với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các hành vi sản xuất, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển, đốt pháo trái phép đã bị Nhà nước nghiêm cấm, tuy nhiên trong thời gian qua vẫn diễn ra rất phức tạp đặc biệt là trong các dịp lễ hội, tết Nguyên Đán... Những hành vi này nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời thì có thể gây ra những hậu quả đối với sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, Đảng và Nhà nước đã có nhiều hình thức tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời để đấu tranh phòng ngừa chung đối với những ai đang có ý định phạm tội.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa học lớp 3 nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với khối lượng pháo nổ và 01 bao tải chứa màu xanh bị thu giữ, ngày 01/01/2020 Công an huyện Văn Quan đã tiêu hủy theo quy định; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 20F1 - 452.75 là xe của Hoàng Hữu Đ và bà Đặng Thị T (mẹ đẻ của bị cáo Đ) cùng góp tiền để mua, mục đích làm phương tiện đi lại của gia đình. Ngày 29/12/2019, bị cáo Hoàng Hữu Đ lấy xe mô tô đi mua pháo, bà Đặng Thị T và gia đình không biết, nên ngày 25/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 20F1-452.75 cùng giấy tờ xe cho bà Đặng Thị T nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, máy cũ đã qua sử dụng đây là điện thoại bị cáo làm phương tiện sử dụng liên lạc hàng ngày, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu Đ không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người phụ nữ Trung Quốc đã bán pháo cho bị cáo Hoàng Hữu Đ tại thôn Q, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do không biết thông tin cụ thể để làm rõ nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ xem xét xử lý.

[11] Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của mức hình phạt mà viện kiểm sát đề nghị và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã thực hiện vận chuyển 30kg pháo nổ với mục đích để đốt, với khối lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển gần kịch mức khối lượng của khung hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là “*pháo nổ từ 06kg đến dưới 40kg*”. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm phải bị áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của người bào chữa thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm. Do đó, đề nghị của người bào chữa đưa ra không có căn cứ chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người biết ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu Đ phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Đ 01 (một) năm tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam là 02 (hai) tháng, bị cáo còn phải chấp hành 10 (mười) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 01/01/2020 Công an huyện Văn Quan đã tiêu hủy đối với khối lượng pháo nổ và 01 bao tải dứa màu xanh theo quy định; ngày 25/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 20F1-452.75 cùng giấy tờ xe cho bà Đặng Thị T.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Hữu Đ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime, màu xanh đen, máy cũ đã qua sử dụng

(Vật chứng còn lại trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lành Thị Huệ

Phùng Văn Thời

Hoàng Văn Duy